CCHC

UBND TỈNH DẮK LẮK
SỞ NỘI VỤ

Số: 410 /SNV-CCVC
V/v tham gia ý kiến dự thảo của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 03 năm 2018

Kính gửi: - Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2265/UBND-TH ngày 26/03/2018 về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Để có cơ sở tham gia ý kiến về các dự thảo của Chính phủ nói trên tại Công văn 1079/BNV-TL ngày 16/3/2018 của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến dự thảo nói trên.

(Có Công văn số 1079/BNV-TL của Bộ Nội vụ và dự thảo kèm theo)

Văn bản tham gia ý kiến dự thảo của các đơn vị, đề nghị gửi về Sở Nội vụ, số 10 Lý Thái Tổ, Tp Buôn Ma Thuột trước ngày 30/3/2018 để Sở tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ.

Nhận được công văn này đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Trang thông tin điện tử SNV;
- Lưu VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC

SỞ NỘI VỤ

Miên Klơng

BỘ NỘI VỤ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1079 /BNV-TL V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	*Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2018*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 2301
ĐẾN 21-03-2018
Quyển:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 49/2017/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, Bộ Nội vụ dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang để điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1.300.000 đồng/tháng lên 1.390.000 đồng/tháng, tăng thêm 6,92% từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 (kèm theo).

Bộ Nội vụ trân trọng đề nghị quý Cơ quan có ý kiến bằng văn bản về dự thảo nêu trên và gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 26 tháng 3 năm 2018 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Lưu: VT, Vụ TL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Anh Tuấn

BỘ NỘI VỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-BNV	*Hà Nội, ngày tháng năm 2018*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ quy định tại Khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 49/2017/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; sau khi có ý kiến của các Bộ, cơ quan liên quan và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại công văn số /BC-BTP ngày tháng năm (kèm theo), Bộ Nội vụ trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành Nghị định:

Căn cứ Nghị quyết số 27/2016/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2016 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1.210.000 đồng/tháng lên 1.300.000 đồng/tháng từ ngày 01 tháng 7 năm 2017. Mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng mới chỉ bằng mức chuẩn về thu nhập của người cận nghèo của khu vực thành thị giai đoạn 2016 – 2020[1], bằng 41,43% mức lương tối thiểu vùng bình quân năm 2018 của khu vực doanh nghiệp (3.340.000 đồng/tháng)[2], đạt 36,91% bình quân nhu cầu sống tối thiểu năm 2018 (3.522.500 đồng/tháng)[3], dẫn đến tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang còn nhiều khó khăn.

---

[1] Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020 quy định tiêu chí về thu nhập như sau:

- Đối với người nghèo: Mức 700.000 đồng/người/tháng đối với khu vực nông thôn và 900.000 đồng/người/tháng đối với khu vực thành thị.
- Đối với người cận nghèo: Mức 1.000.000 đồng/người/tháng đối với khu vực nông thôn và 1.300.000 đồng/người/tháng đối với khu vực thành thị.

[2] Theo quy định tại Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ thì mức lương tối thiểu vùng năm 2018 gồm 4 mức: Mức 3,980 triệu đồng đối với vùng I; mức 3,530 triệu đồng đối với vùng II; mức 3,090 triệu đồng đối với vùng III và mức 2,760 triệu đồng đối với vùng IV.

[3] Tại báo cáo số 10/BC-HĐTLQG ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng tiền lương quốc gia thì trên cơ sở dự kiến chỉ số giá sinh hoạt (CPI) năm 2017 tăng 4% và giai đoạn 2018-2020 tăng 4%/năm thì nhu cầu sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ năm 2018 là: Vùng I là 4,120 triệu đồng; vùng II là 3,720 triệu đồng; vùng III là 3,320 triệu đồng và vùng IV là 2,930 triệu đồng.

Tuy điều kiện ngân sách nhà nước còn nhiều khó khăn nhưng để cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 49/2017/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2017, trong đó tại Khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 49/2017/QH14 quy định:

"Thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,3 triệu đồng/tháng lên 1,39 triệu đồng/tháng, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định (đối tượng do ngân sách nhà nước bảo đảm) và trợ cấp ưu đãi người có công tăng bằng mức tăng lương cơ sở, thời điểm thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2018.

Giao các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương tiếp tục thực hiện các quy định về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, bảo đảm tự cân đối nhu cầu tăng chi do điều chỉnh mức lương cơ sở trong phạm vi dự toán ngân sách được giao.

Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định (đối tượng do ngân sách nhà nước bảo đảm) và trợ cấp ưu đãi người có công; hỗ trợ một phần tiền lương tăng thêm cho một số địa phương ngân sách khó khăn không cân đối được nguồn theo quy định của Chính phủ.

Sau khi đã bảo đảm nhu cầu cải cách tiền lương, các địa phương chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương của mình thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương phần nhu cầu kinh phí còn thiếu theo quy định.

Trong giai đoạn 2018-2020, các địa phương có điều tiết về ngân sách trung ương, trường hợp xác định bảo đảm nguồn kinh phí cải cách tiền lương và thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho cả lộ trình, không đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ, thì được phép sử dụng nguồn làm lương còn dư để đầu tư các dự án theo quy định của pháp luật".

Vì vậy, việc xây dựng Nghị định điều chỉnh mức lương cơ sở là cần thiết để thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

2. Quá trình soạn thảo Nghị định:

a) Thực hiện quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ đã dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan liên quan, gồm: Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc Phòng, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng

Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Kinh tế Trung ương, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

b) Tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan liên quan và ý kiến của Nhân dân, Bộ Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo Nghị định và có công văn gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

c) Căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trình Chính phủ xem xét, ban hành.

II. NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định gồm các nội dung như sau:

1. Tên của Nghị định:

Bộ Nội vụ đề nghị tên của Nghị định là "Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang".

2. Nội dung dự thảo Nghị định gồm 6 Điều, cụ thể như sau:

a) Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động (sau đây gọi chung là người hưởng lương, phụ cấp) làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở Trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (cấp huyện), ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang.

b) Điều 2 quy định về đối tượng áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Luật Cán bộ công chức năm 2008 và Luật Viên chức năm 2010; người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; người làm việc trong chỉ tiêu biên chế trong các hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ nghĩa vụ và công nhân, viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân; người làm việc trong tổ chức cơ yếu và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố.

c) Điều 3 quy định về mức lương cơ sở dùng làm căn cứ tính mức lương trong các bảng lương, mức phụ cấp và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật; tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật; tính các khoản trích và các chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng.

d) Điều 4 quy định về kinh phí thực hiện:

- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước được giao, tiếp tục thực hiện các quy định về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đẩy mạnh tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, phấn đấu tăng các nguồn thu theo quy định và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương chưa sử dụng hết năm 2017 chuyển sang (nếu có) để bảo đảm tự cân đối nhu cầu tăng chi do điều chỉnh mức lương cơ sở năm 2018.

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2018 tăng thêm so với dự toán năm 2017 được cấp có thẩm quyền giao; sử dụng nguồn 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) thực hiện so với dự toán năm 2017 do Thủ tướng Chính phủ giao; sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 chưa sử dụng hết chuyển sang (nếu có); sử dụng nguồn còn dư (nếu có) sau khi đảm bảo nhu cầu điều chỉnh tiền lương đến mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng, từ các nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2017; kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đẩy mạnh tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) dự toán năm 2018 so với dự toán năm 2017 do Thủ tướng Chính phủ giao.

Đối với một số địa phương ngân sách khó khăn, sau khi thực hiện quy định mà vẫn thiếu nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 thì ngân sách trung ương bổ sung số thiếu để địa phương thực hiện.

đ) Điều 5 quy định về hiệu lực thi hành:

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 và thay thế Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ.

e) Điều 6 quy định về trách nhiệm hướng dẫn và thi hành:

Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện các quy định tại Nghị định này đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện các quy định tại Nghị định này đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở quy định tại Nghị định này; thẩm định nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện mức lương cơ sở đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và bổ sung nguồn kinh phí còn thiếu đối với những địa phương nghèo, ngân sách khó khăn sau khi đã thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

III. TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

...

Trên đây là Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (dự thảo Nghị định và dự thảo Thông tư của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện kèm theo).

Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân;
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Lưu: VT, Vụ TL (5b).

BỘ TRƯỞNG

Lê Vĩnh Tân

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2018/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày tháng năm 2018*

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH
Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2017/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động (sau đây gọi chung là người hưởng lương, phụ cấp) làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở Trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (cấp huyện), ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người hưởng lương, phụ cấp quy định tại Điều 1 Nghị định này bao gồm:

1. Cán bộ, công chức từ Trung ương đến cấp huyện quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

2. Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại Khoản 3 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

3. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Luật Viên chức năm 2010;

4. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, gồm:

a) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

b) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

5. Người làm việc trong chỉ tiêu biên chế trong các hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

6. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ và công nhân, viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam;

7. Sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ, công nhân công an và lao động hợp đồng thuộc Công an nhân dân;

8. Người làm việc trong tổ chức cơ yếu;

9. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố.

Điều 3. Mức lương cơ sở

1. Mức lương cơ sở dùng làm căn cứ:

a) Tính mức lương trong các bảng lương, mức phụ cấp và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này;

b) Tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật;

c) Tính các khoản trích và các chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở.

2. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2018, mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng.

3. Mức lương cơ sở được điều chỉnh trên cơ sở khả năng ngân sách nhà nước, chỉ số giá tiêu dùng và tốc độ tăng trưởng kinh tế của đất nước.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

1. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước được giao, tiếp tục thực hiện các quy định về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đẩy mạnh tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, phấn đấu tăng các nguồn

thu theo quy định và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương chưa sử dụng hết năm 2017 chuyển sang (nếu có) để bảo đảm tự cân đối nhu cầu tăng chi do điều chỉnh mức lương cơ sở năm 2018.

2. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2018 tăng thêm so với dự toán năm 2017 được cấp có thẩm quyền giao.

b) Sử dụng nguồn 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) thực hiện so với dự toán năm 2017 do Thủ tướng Chính phủ giao.

c) Sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 chưa sử dụng hết chuyển sang (nếu có).

d) Sử dụng nguồn còn dư (nếu có) sau khi đảm bảo nhu cầu điều chỉnh tiền lương đến mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng, từ các nguồn:

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2017; kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đẩy mạnh tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) dự toán năm 2018 so với dự toán năm 2017 do Thủ tướng Chính phủ giao.

đ) Đối với một số địa phương ngân sách khó khăn, sau khi thực hiện quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản này mà vẫn thiếu nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 thì ngân sách trung ương bổ sung số thiếu để địa phương thực hiện.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 6. Trách nhiệm hướng dẫn và thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện các quy định tại Nghị định này đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện các quy định tại Nghị định này đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Hướng dẫn việc xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở quy định tại Nghị định này.

b) Thẩm định nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện mức lương cơ sở theo Nghị định này đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và bổ sung nguồn kinh phí còn thiếu đối với những địa phương nghèo, ngân sách khó khăn sau khi đã thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). XH.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc